

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ KIẾN TRÚC -XÂY DỰNG ATA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ KIẾN TRÚC -XÂY DỰNG ATA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ATA ARCHITECTURE-CONSTRUCTION INVESTMENT MANAGEMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108030923

3. Ngày thành lập: 27/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10, ngách 82/29 Đường Nguyễn Phúc Lai, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
2.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
3.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh; Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng; Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự.	1621
4.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng; Hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp.	6619
5.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan Chi tiết: Thiết kế và dịch vụ xây dựng phụ	8130
6.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
7.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
8.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
9.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

10.	Khai thác gỗ	0221
11.	Cổng thông tin	6312
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: Các nhà máy lọc dầu, các xưởng hoá chất; Xây dựng công trình cửa như: Đường thuỷ, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống, đập và đê; Xây dựng đường hầm;	4290
13.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
14.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
15.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
16.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, thử độ ẩm và các công việc thử nước, chống ẩm các toà nhà, chôn chân trụ, dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, uốn thép, xây gạch và đặt đá, lợp mái bao phủ toà nhà, dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, xây dựng bể bơi ngoài trời;	4390
17.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
18.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
19.	Bốc xếp hàng hóa	5224

20.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: + Tư vấn đấu thầu, lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu xây lắp (không bao gồm xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng) + Thiết kế kiến trúc công trình + Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan + Thiết kế kết cấu công trình + Thiết kế điện - cơ điện công trình + Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; + Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng + Thiết kế phòng cháy- chữa cháy + Khảo sát địa hình + Quản lý môi trường xây dựng + Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình + Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện + Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình + Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ + Thẩm tra thiết kế thiết kế xây dựng công trình + Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng + Kiểm định xây dựng; + Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng + Lập thiết kế, dự toán; thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình + Hoạt động đo đạc bản đồ+ Thẩm định, phê duyệt tổng mức đầu tư xây dựng + Thẩm định, phê duyệt dự toán xây dựng công trình + Quản lý chi phí quản lý dự án+ Quản lý chi phí tư vấn đầu tư xây dựng + Kiểm định chất lượng công trình xây dựng+ Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp + Hoạt động kiến trúc+ Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống.	7110(Chính)
21.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
22.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Dịch vụ thiết kế đồ thị; Hoạt động trang trí nội thất	7410
23.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý; Tư vấn về môi trường; Tư vấn về công nghệ khác;	7490
24.	Quảng cáo	7310
25.	Dịch vụ điều tra Chi tiết: Dịch vụ điều tra và giám sát	8030
26.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
27.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất đồ dùng gia đình và đồ dùng nấu bếp bằng gỗ; Sản xuất tượng và đồ trang trí bằng gỗ, đồ khảm, trạm hoa văn bằng gỗ; Sản xuất hộp, nắp nhỏ đựng đồ trang sức quý và các vật phẩm tương tự bằng gỗ.	1629
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
29.	Xây dựng nhà các loại	4100

30.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
31.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết : - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659

33.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
34.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
35.	Xây dựng công trình công ích	4220

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ QUẾ	An Khê 1, Phường Đăng Lâm, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	031058887	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		
2	NGUYỄN THANH HẰNG	Số 3/22 ngõ 639 Ngõ Gia Tự, Phường Đăng Lâm, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	030960719	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		
3	NGUYỄN THANH LONG	Số 50/256 đường Đà Nẵng, Phường Cầu Tre, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	900.000	9.000.000.000	90,000	0310830014 82	
			Tổng số	900.000	9.000.000.000	90,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THANH LONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 08/12/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 031083001482

Ngày cấp: 04/02/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 50/256 đường Đà Nẵng, Phường Cầu Tre, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 1114, Nhà K6, Khu đô thị Việt Hưng, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội